

Số: 01 /BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
Năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- **Tên công ty niêm yết:** Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu.
- **Địa chỉ trụ sở chính:** tổ 5, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên.
- **Website:** <https://dhmjsc.vn/> **Email:** info@dhmjsc.vn
- **Vốn điều lệ:** 345.356.990.000 đồng.
- **Mã chứng khoán:** DHM.
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”):

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2025	- Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và phương hướng trong năm 2025. - Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. - Thông qua việc quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và dự kiến cho năm 2025. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
			- Thông qua việc sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty. - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/thành viên HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hồ Việt Cường	Chủ Tịch HĐQT	20/04/2024	
2	Bà Nguyễn Thị Dung	TV HĐQT, TGĐ, Người phụ trách CBTT	28/04/2022	
3	Bà Lê Thị Hồng Loan	TV HĐQT độc lập	28/04/2022	
4	Ông Trần Văn Hiếu	TV HĐQT	20/04/2024	
5	Ông Nguyễn Quang Giang	TV HĐQT	26/04/2023	26/04/2025
6	Ông Ngô Quang Phúc	TV HĐQT	26/04/2025	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Dung	8/8	100%	
2	Bà Lê Thị Hồng Loan	8/8	100%	
3	Ông Hồ Việt Cường	8/8	100%	
4	Ông Trần Văn Hiếu	8/8	100%	
5	Ông Ngô Quang Phúc	4/4	100%	ĐHĐCĐ bổ nhiệm từ ngày 26/04/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2025, HĐQT đã đồng hành cùng Ban Tổng giám đốc (Ban điều hành): Bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, linh hoạt trong công tác quản trị điều hành, kiểm soát rủi ro, đưa ra các giải pháp kịp thời đảm bảo tính an toàn, hiệu quả.

Đồng thời, HĐQT luôn sát sao chỉ đạo cũng như giám sát quá trình thực hiện đối với Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách đã được thông qua, tuân thủ các quy định của Luật chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Các thành viên Ban điều hành và HĐQT thường xuyên trao đổi và cập nhật thông tin. Ban điều hành báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, kết quả kinh doanh và kế hoạch hoạt động định kỳ gửi HĐQT để có ý kiến chỉ đạo, xử lý các phát sinh kịp thời.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Tỷ lệ (%)	Nội dung
1	01/2025/NQ-HĐQT	23/01/2025	100	Sơ kết hoạt động năm 2024 và KHKD 2025; Chủ trương thực hiện giao dịch giữa Công ty với NNB và NLQ của NNB năm 2025; Bổ nhiệm chức vụ KTT
2	02/2025/NQ-HĐQT	24/02/2025	100	Vay vốn, phát hành bảo lãnh tại MB
3	03/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	100	Triển khai tổ chức ĐHĐCĐ TN năm 2025
4	04/2025/NQ-HĐQT	08/04/2025	100	KH hạn mức vay vốn, phát hành bảo lãnh, LC tại BIDV – CN Nam Thái Nguyên
5	05/2025/NQ-HĐQT	27/05/2025	100	Tiếp tục thực hiện thế chấp tài sản của Công ty tại Đà Nẵng (Nội dung không bắt buộc công bố thông tin)
6	06/2025/NQ-HĐQT	30/06/2025	100	Ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2025
7	07/2025/NQ-HĐQT	22/09/2025	100	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh
8	08/2025/NQ-HĐQT	29/10/2025	100	Ký hợp đồng mua bán hàng hóa giá trị lớn; điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025
9	09/2025/NQ-HĐQT			Phê duyệt PA cấp HMTD tại Vietinbank

III. Hoạt động Ban kiểm soát (“BKS”):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Ngọc Hân	Trưởng ban	ĐHĐCĐ bầu là TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027 từ ngày 28/04/2022	Kế toán
2	Bà Phạm Thanh Hương	Thành viên		Kế toán
3	Bà Phạm Thị Tươi	Thành viên		Kế toán

2. Các cuộc họp:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Hân	4/4	100%	100%	
2	Bà Phạm Thanh Hương	4/4	100%	100%	
3	Bà Phạm Thị Tươi	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông:

- Theo dõi sát sao việc thực hiện Điều lệ và quy chế quản trị Công ty, cũng như việc triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

- Giám sát chặt chẽ tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc.

- Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt tình hình các hoạt động của Công ty và đánh giá công tác quản trị đối với Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên diễn ra theo đúng quy định của Pháp luật.

- Rà soát, thẩm tra báo cáo tài chính các kỳ trong năm 2025; các hợp đồng, giao dịch của Công ty.

- Bên cạnh đó HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng đã tích cực phối hợp trong việc kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Ban kiểm soát không ghi nhận trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông phản ánh về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phối hợp tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; triển khai công tác lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; cũng như các hoạt động thương mại kinh doanh khác của Công ty theo đúng định hướng của Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.

- Ban kiểm soát trực tiếp tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để đánh giá việc tuân thủ các chính sách và quy trình nội bộ, quy định của pháp luật.

- Thường xuyên sát sao, kiểm tra, đánh giá, giúp cho Ban Tổng Giám đốc giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của mình.

- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban Tổng giám đốc:

Stt	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Dung	16/03/1981	Cử nhân kế toán, tài chính ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 30/12//2021
2	Ông Trần Thanh Tùng	19/05/1981	Kỹ sư điện	Bổ nhiệm ngày 16/02/2012

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Hồng Loan	31/03/1964	Kế toán	Bổ nhiệm từ ngày 23/01/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác của Công ty đã được cập nhật kiến thức về quản trị công ty thông qua:

- Nghiên cứu văn bản pháp luật hướng dẫn mới nhất của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Tham dự các Hội thảo do Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và các công ty chứng khoán tổ chức.

- Nghiên cứu và cập nhật qua các kênh thông tin điện tử khác.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Hồ Việt Cường		Chủ tịch HĐQT					20/4/2024		ĐHĐCĐ bầu ngày 20/4/2024	Người nội bộ
2	Nguyễn Thị Dung		TV HĐQT, Tổng Giám đốc, Phụ trách Công bố thông tin					28/12/2021		ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT ngày 28/12/2021. ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 ngày 28/4/2022	Người nội bộ
3	Lê Thị Hồng Loan		TV HĐQT					28/12/2021		ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT ngày 28/12/2021. ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 ngày 28/4/2022	Người nội bộ
4	Nguyễn Quang Giang		TV HĐQT					26/04/2023	26/04/2025	ĐHĐCĐ miễn nhiệm ngày 26/04/2025	Người nội bộ
5	Trần Văn Hiếu		TV HĐQT					20/4/2024		ĐHĐCĐ bầu ngày 20/4/2024	Người nội bộ
6	Ngô Quang Phúc		TV HĐQT					26/04/2025		ĐHĐCĐ bầu ngày 26/4/2025	Người nội bộ
7	Trần Thanh Tùng		Phó Tổng Giám đốc					16/02/2012			Người nội bộ
8	Trần Ngọc Hân		Trưởng ban kiểm soát					18/6/2021		ĐHĐCĐ bầu ngày 18/6/2021. ĐHĐCĐ bầu là TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027 ngày 28/4/2022. BKS	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
										bầu là Trưởng Ban ngày 29/04/2022	
9	Phạm Thanh Hương		TV. BKS					18/6/2021		ĐHĐCĐ bầu ngày 18/6/2021. ĐHĐCĐ bầu là TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027 ngày 28/4/2022.	Người nội bộ
10	Phạm Thị Tươi		TV. BKS					28/04/2022		ĐHĐCĐ bầu là TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027 ngày 28/4/2022.	Người nội bộ
11	Nguyễn Thị Hồng Loan		Kế toán trưởng					01/02/2022		HĐQT bổ nhiệm ngày 28/01/2022	Người nội bộ
12	Nguyễn Văn Việt Hà		Người PTQT Công ty					03/01/2022		HĐQT bổ nhiệm ngày 30/12/2021	Người nội bộ
13	Ma Thị Thu Hương		Trưởng ban KTNB					06/12/2022		HĐQT bổ nhiệm ngày 30/12/2022	Người nội bộ
14	Lê Thị Hồng Nga		TV ban KTNB					01/09/2023		HĐQT bổ nhiệm ngày 01/09/2023	Người nội bộ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Dung	TV HĐQT – Tổng giám đốc			14/04/2025	01/2025/NQ-HĐQT	Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 6.958.000.000đ	QSĐĐ và tài sản gắn liền trên đất.
					30/06/2025		Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 22.811.813.905đ	Chứng từ có giá (STK)
					31/12/2025		Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 18.582.779.590đ	Chứng từ có giá (STK)
					14/04/2025		Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 8.852.000.000đ	QSĐĐ và tài sản gắn liền trên đất
2	Nguyễn Thị Hồng Loan	Kế toán trưởng						

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** *Không có.*
4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:** *Không có.*
- 4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*
- 4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*
- 4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hồ Việt Cường		CT HĐQT				Tổ 1, P. Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
1.1	Phạm Thị Tâm						Tổ 2, P. Quan Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mé đẻ
1.2	Nguyễn Văn Hương						Tổ 2, P. Tân Lập, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Bố vợ
1.3	Nguyễn Thị Phúc						Tổ 2, P. Tân Lập, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ vợ
1.4	Nguyễn Thị Thanh Huyền						Tổ 01, P. Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Vợ
1.5	Hồ Thị Quỳnh Anh						Tổ 01, P. Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
1.6	Hồ Quỳnh Khánh Chi						Tổ 01, P. Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
1.7	Hồ Minh						Tổ 02, P. Quan Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Anh trai
1.8	Lê Thị Kim Lan						Tổ 02, P. Quan Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Chị dâu

Sst	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.9	Hồ Thị Quỳnh Thoa						23/7 Đường 12 Hiệp Bình Chánh, TP Thủ Đức, HCM	0	0	Chị gái
1.10	Nguyễn Thanh Bình						23/7 Đường 12 Hiệp Bình Chánh, TP Thủ Đức, HCM	0	0	Anh rể
1.11	Hồ Thị Quỳnh Nga						Tổ 02, P. Quan Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Chị gái
2	Nguyễn Thị Dung		TV HĐQT, TGD, Người PT CBTT				Tổ 7, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	6.314.140	20,11	Người nội bộ
2.1	Nguyễn Đình Trai						Khu 10, phố Ngõ Bè, P.Hải Tân, TP. Hải Dương	0	0	Bố đẻ
2.2	Nguyễn Thị Duyên						Khu 10, phố Ngõ Bè, P.Hải Tân, TP. Hải Dương	0	0	Mẹ đẻ
2.3	Phạm Văn Thịnh						Xóm Cao Sơn 5, xã Sơn Cầm, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Bố chồng
2.4	Trần Thị Bé						Xóm Cao Sơn 5, xã Sơn Cầm, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ chồng
2.5	Phạm Chí Dũng						Tổ 7, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Chồng
2.6	Phạm Minh Đức						Tổ 7, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
2.7	Phạm Bình Minh						Tổ 7, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
2.8	Nguyễn Đình Huy						Khu 10, phố Ngõ Bè, P. Hải Tân, Hải Dương	0	0	Em trai

Stt	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9	Nguyễn Thị Thanh Huyền						Đ. CMT8, P. Cam Giá, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em gái
2.10	Lương Văn Trúc						Đ. CMT8, P. Cam Giá, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em rể
2.11	Đoàn Thị Thu Thủy						Khu 10, phố Ngô Bệ, P. Hải Tân, TP. Hải Dương	0	0	Em dâu
3	Lê Thị Hồng Loan		TV HĐQT				Tổ 8, P. Hương Sơn, TP Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
3.1	Lê Hữu Mạnh						Thôn Bắc Tân, Xã Hòa An, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Bố đẻ
3.2	Uông Thị Mây						Thôn Bắc Tân, Xã Hòa An, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Xuân Nhạ						Tổ 08, P. Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Bố chồng
3.4	Giang Thị Phong						Tổ 08, P. Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ chồng
3.5	Nguyễn Xuân Hòa						Tổ 08, P. Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Chồng
3.6	Nguyễn Giang Huy						Tổ 08, Phường Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
3.7	Nguyễn Lê Giang						Tổ 08, P. Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
3.8	Lê Thị Thu						Tổ 3, phường Tích Lương, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em gái

Sтт	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.9	Lê Quốc Toàn						Tổ 3, phường Tích Lương, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em rể
3.10	Lê Thị Thu Hương						Tổ 2, phường Cam Giá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em gái
3.11	Lương Xuân Lắm						Tổ 2, phường Cam Giá, TP Thái Nguyên	0	0	Em rể
3.12	Công ty TNHH xe máy điện Giang Huy Thái Nguyên						Số 68, Đường tròn Gang Thép, TDP Hương Sơn 4, p. Gia Sàng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Người đại diện theo PL của Công ty
4	Trần Văn Hiếu		TV HĐQT				Tổ 3, Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
4.1	Lê Thị Loan						TDP Núi 2, Nam Tiến, Phò Yên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ đẻ
4.2	Nguyễn Thị Thanh						Quảng Minh, Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	0	0	Mẹ Vợ
4.3	Phạm Thu Hương						Tổ 3, Phường Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Vợ
4.4	Trần Ngọc Diệp						Tổ 3, Phường Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
4.5	Trần Diệp Linh						Tổ 3, Phường Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
4.6	Trần Cao Hoàn						TDP Núi 2, Nam Tiến, Phò Yên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Anh Trai
4.7	Đào Thị Tuyết Nhung						TDP Núi 2, Nam Tiến, Phò Yên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Chị Dâu
4.8	Trần Như Hoa						Yên Trường, Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	0	0	Em gái
4.9	Đàm Quang Thái						Yên Trường, Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	0	0	Em rể

Sтт	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Ngô Quang Phúc		TV HĐQT				Tổ 3, phường Trung Thành, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
5.1	Ngô Quang Tuyền						Tổ 3, phường Trung Thành, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Hạ						Tổ 3, phường Trung Thành, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Văn Thắng						Tổ 3, phường Trung Vương, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Bố vợ
5.4	Nguyễn Thị Minh Hương						Tổ 3, phường Trung Vương, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ vợ
5.5	Nguyễn Hồng Hạnh						Tổ 3, phường Trung Thành, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Vợ
5.6	Ngô Bảo Quyên						Tổ 3, phường Trung Thành, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
5.7	Ngô Thị Minh Ngọc						Tổ 13, phường Cam Giá, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em gái
5.8	Dương Ngọc Huy						Tổ 13, phường Cam Giá, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em rể
6	Trần Ngọc Hân		Trưởng ban kiểm soát				Xóm Tân Thành, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
6.1	Trần Duy Hưng						Xóm Tân Thành, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Bố đẻ

Sst	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.2	Lương Thị Hằng						Xóm Tân Thành, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ đẻ
6.3	Vũ Thị Bình						TDP Đình Cả 1, TT Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ vợ
6.4	Đào Thị Tuyền						Xóm Tân Thành, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Vợ
6.5	Trần Tuệ Nhi						Xóm Tân Thành, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
6.6	Trần Minh Khang						Xóm Tân Thành, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
6.7	Trần Anh Thư						Xóm Tân Thành, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
6.8	Trần Tài						Xóm Tân Thành, xã Kha Sơn, H. Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em trai
6.9	Tạ Thị Tú						Xóm Tân Thành, xã Kha Sơn, H. Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em dâu
7	Phạm Thanh Hương		TV. BKS				Tổ 71, P. Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
7.1	Phạm Đức Lân						TDP Phú Xá 1, P. Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Cha đẻ
7.2	Nguyễn Thị Thiểm						TDP Phú Xá 1, P. Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ đẻ
7.3	Nông Thủy Trang						Tổ 71, P. Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
7.4	Nông Thủy An						Tổ 71, P. Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
7.5	Nông Nam Khánh						Tổ 71, P. Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
7.6	Phạm Thu Phương						Xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	0	0	Chị ruột

Stt	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.7	Phạm Thị Minh Hương						P. Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em ruột
7.8	Hà Duy Đông						Xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	0	0	Anh rể
7.9	Lã Đại Sơn						P. Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em rể
8	Phạm Thị Tươi		TV BKS				Tổ 7, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
8.1	Nguyễn Thị Phần						Tổ 8, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ đẻ
8.2	Đỗ Quang Minh						Tổ 7, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con ruột
8.3	Đỗ Bạch Diệp						Tổ 7, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con ruột
8.4	Phạm Thị Thuận						Tổ 9, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên			Chị gái
8.5	Nguyễn Hồng Nam						Tổ 9, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên			Anh rể
8.6	Phạm Thị Thuận						Phường Hải Tân, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương			Chị gái
8.7	Phạm Trí Thành						Phường Hải Tân, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương			Anh rể
8.8	Phạm Bá Phú						Tổ 8, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên			Anh trai
8.9	Đặng Thị Chi						Tổ 8, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên			Chị dâu
9	Trần Thanh Tùng		Phó Tổng giám đốc				Ngõ 321 Đ. Dương Tự Minh, tổ 8, P. Tân Long,	60	0	Người nội bộ

Sst	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
							TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên			
9.1	Trần Thanh Tự						P. Tân Long, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	21	0	Bố
9.2	Vì Thị Chiến						P. Tân Long, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ
9.3	Lê Thị Hồng Anh						P. Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	21	0	Vợ
9.4	Trần Xuân Thiện						P. Tân Long, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em trai
9.5	Vũ Thị Thanh Hòa						P. Tân Long, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên	0	0	Em dâu
9.6	Trần Ngọc Linh						P. Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
9.7	Trần Vi An						P. Tân Long, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
9.8	Trần Phúc Quang						P. Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
10	Nguyễn Thị Hồng Loan		Kế toán trưởng				Tổ 7, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
10.1	Nguyễn Thiện Chí						Tổ 21, P. Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Bố đẻ
10.2	Văn Tiến Đức						Tổ 7, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Chồng
10.3	Văn Tiến Thành						Tổ 7, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
10.4	Văn Tiến Dũng						Tổ 7, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
10.5	Nguyễn Phương Anh						Xã Sóc Đăng, H. Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	0	0	Con dâu

Stt	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.6	Đặng Thị Phương						Xóm 10, Quyet Thang, TP. Thai Nguyen, tinh Thai Nguyen	0	0	Con dâu
10.7	Nguyễn Thị Hồng An						Tổ 11, P. Túc Duyên, TP. Thai Nguyen, tinh Thai Nguyen	0	0	Chị gái
10.8	Nguyễn Văn Kính						Tổ 11, P. Túc Duyên, TP. Thai Nguyen, tinh Thai Nguyen	0	0	Anh rể
10.9	Nguyễn Thị Thu Phương						Tổ 1, P. Tân Lập, TP Thai Nguyen, tinh Thai Nguyen	0	0	Em gái
10.10	Trần Đình Tương						Tổ 1, P. Tân Lập, TP Thai Nguyen, tinh Thai Nguyen	0	0	Em rể
10.11	Nguyễn Thị Bích Hạnh						Tổ 21, P. Phan Đình Phùng, TP. Thai Nguyen, tinh Thai Nguyen	0	0	Em gái
10.12	Nguyễn Thị Thanh Hương						Tổ 11, P. Túc Duyên, TP. Thai Nguyen, tinh Thai Nguyen	0	0	Em gái
10.13	Nguyễn Thị Thương Huyền						Tổ 21, P. Phan Đình Phùng, TP Thai Nguyen, tinh Thai Nguyen	0	0	Em gái
10.14	Đào Văn Tiến						Xã Phú Thượng, H. Võ Nhai, tinh Thai Nguyen	0	0	Em rể
11	Nguyễn Văn Việt Hà		Người phụ trách quản trị công ty				Tổ 1, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tinh Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
11.1	Nguyễn Văn Nga						Phường Đồng Lạc, TP. Chí Linh, tinh Hải Dương	0	0	Bố đẻ
11.2	Nguyễn Thị Cúc						Phường Đồng Lạc, TP. Chí Linh, tinh Hải Dương	0	0	Mẹ đẻ
11.3	Tạ Nghĩa Cương						Tổ 1, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tinh Thái Nguyên	0	0	Bố vợ

Sst	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.4	Nguyễn Thị Lan						Tổ 1, p. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ vợ
11.5	Tạ Thị Thu Hương						Tổ 1, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Vợ
11.6	Nguyễn Gia Phúc						Tổ 1, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
11.7	Nguyễn Minh Đức						Tổ 1, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con đẻ
11.8	Nguyễn Trung Kiên						Trụ Hạ, P. Đồng Lạc, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0	0	Chị gái
11.9	Nguyễn Văn Quân						Trụ Hạ, P. Đồng Lạc, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0	0	Anh rể
12	Ma Thị Thu Hương		Trưởng ban kiểm toán nội bộ				Tổ 7, P. Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Người nội bộ
12.1	Triệu Thị Bách						Xã Kim Phượng, H. Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ đẻ
12.2	Ma Thị Thời						Xã Trung Lương, H. Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ chồng
12.3	Nguyễn Phương Duy						Tổ 7, P. Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Chồng
12.4	Nguyễn Duy Khoa						Tổ 7, P. Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
12.5	Ma Văn Lộc						Nguyễn Thái Học, Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	0	0	Anh trai
12.6	Triệu Thị Ninh						Xã Vạn Linh, H. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	0	0	Chị dâu

Stt	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.7	Ma Thị Huyền						Xã Kim Phụng, H. Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Chị Gái
12.8	Hoàng Văn Trường						Xã Kim Phụng, H. Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Anh rể
13	Lê Thị Hồng Nga		TV Ban Kiểm toán nội bộ				Tổ 03, P. Tân Lập, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	
13.1	Nguyễn Thị Thúy						Tổ 03, P. Tân Lập, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Mẹ đẻ
13.2	Nguyễn Hồng Ngân						Tổ 03, P. Tân Lập, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Con
13.3	Lê Thị Vân Anh						Tổ 03, P. Tân Lập, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0	Em gái
13.4	Lê Trung Dũng						Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, HCM	0	0	Em trai
13.5	Lê Thị Vân						Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, HCM	0	0	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hồ Việt Cường